

Số: 02 /TM-BVKV-HCQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 1 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ

Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi đang có nhu cầu Cung cấp dịch vụ vệ sinh 3 tháng đầu năm 2026 phục vụ công tác khám chữa bệnh của bệnh viện. Để có căn cứ xây dựng dự toán giá gói thầu, đề nghị các công ty, đơn vị cung ứng hàng hóa, dịch vụ cung cấp báo giá, cụ thể như sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết phụ lục theo mẫu đính kèm.
- Mục đích báo giá: Xác định giá làm cơ sở tham khảo để lập dự toán, kinh phí.
- Hình thức báo giá: Bản giấy có đóng dấu.
- Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển đến đơn vị sử dụng, ... bên mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.
- Thông tin xin gửi về địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi – số 962, đường Phan Văn Khải, ấp Bàu Tre 2B, xã Tân An Hội, Tp. HCM.
- Điện thoại: 028.38924231 - 232
- Thời hạn gửi báo giá: Trước 15 giờ 00 phút ngày 12 tháng 01 năm 2026.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC



MẪU BÁO GIÁ**Áp dụng đối với gói thầu Cung cấp dịch vụ vệ sinh 3 tháng đầu năm 2026**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp) báo giá Cung cấp dịch vụ vệ sinh 3 tháng đầu năm 2026 như sau:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CÚ CHI

Công ty chúng tôi kính gửi quý Bệnh viện bảng báo giá Cung cấp dịch vụ vệ sinh 3 tháng đầu năm 2026 như sau:

STT	Tầng	Khu vực Khoa/Phòng	ĐVT	Số tháng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	5	6	7	8 = 6 x 7
1	Tầng 1 (Diện tích: 4.231,54 m ²)	Khu A: Khoa Khám bệnh	Tháng	3		
		Khu B: Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tháng	3		
		Khu B: Khu DSA	Tháng	3		
2	Tầng 2 (Diện tích: 1.426,46 m ²)	Khu B: Khoa Xét nghiệm	Tháng	3		
3	Tầng 5 Diện tích : 1.377 m ²	Khu C: Khoa Ngoại chỉnh hình	Tháng	3		
4	Tầng 6 (Diện tích: 2.726.22 m ²)	Khu C: Khoa Ngoại thần kinh - Liên chuyên khoa	Tháng	3		
		Khu D: Khoa Nội thần kinh	Tháng	3		
5	Tầng 7 (Diện tích: 2.726.22 m ²)	Khu C: Khoa Nhi 1	Tháng	3		
		Khu D: Khoa Nhi 2	Tháng	3		
6	Tầng 8 (Diện	Khu C: Khoa Nội tim mạch 1	Tháng	3		

STT	Tầng	Khu vực Khoa/Phòng	ĐVT	Số tháng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	5	6	7	8 = 6 x 7
	tích: 2.726.22 m2)	Khu D: Khoa Nội tim mạch 2	Tháng	3		
7	Tầng 9 (Diện tích: 2.726, 22 m2)	Khu C: Khoa Nội tổng quát 1	Tháng	3		
		Khu D: Khoa Nội tổng quát 2	Tháng	3		
8		Khu vực 11 cầu thang bộ, 16 thang máy, 01 thang cuốn	Tháng	3		
TỔNG CỘNG			Đồng			
Bảng chữ:						

1. **Phạm vi cung cấp:** Theo danh mục khoa/phòng tại bệnh viện

2. **Thời gian làm việc:** từ 06 giờ đến 16 giờ

3. **Yêu cầu công việc:**

a. **Chi tiết công việc vệ sinh:**

- Lau sàn
- Cầu thang bộ, tay vịn, thang máy, nút điều khiển thang máy, thang cuốn
- Bảng hiệu, biển báo, bảng chỉ dẫn.
- Vệ sinh toilet
- Thu gom Drap dơ và vận chuyển xuống nhà giặt và lãnh Drap sạch về khoa.
- Định kỳ tháo rèm che dơ vận chuyển xuống nhà giặt và mang rèm sạch về khoa treo
- Lau cửa đi, cửa sổ.
- Lau bàn, ghế, giường, tủ.
- Quét bụi, mạng nhện tường, trần, đèn, máng đèn, các dụng cụ treo tường khác.
- Tủ kệ, bàn ghế, giường bệnh, xe tiêm thuốc, tủ đầu giường, cây treo dịch truyền, các thiết bị văn phòng khác.
- Thu gom, phân loại rác (theo quy định của ngành Y tế).
- Vận chuyển rác (đến nhà rác của Bệnh viện)
- Vệ sinh kính
- Những đối tượng làm sạch khác do hai bên thỏa thuận.

b. **Công việc vệ sinh chung:**

- Sàn: hàng ngày hút bụi trong các góc, lau sàn theo quy định 2 xô - 1 chiều với hóa chất làm sạch và lau khử khuẩn. Hàng ngày sẽ dùng máy chuyên dùng để làm sạch sàn và dùng bàn chải để cọ sạch các chân tường, góc tường. Luôn kiểm tra và xử lý các vết bẩn

phát sinh.

- Cửa ra vào, cửa sổ, kính: lau khô hằng ngày và sử dụng các hóa chất chuyên dùng để làm sạch. Thường xuyên kiểm tra để không có vết bẩn hoặc dấu vân tay dính trên cửa, kiếng. Lau bàn, ghế, giường, tủ: lau khô hằng ngày. Thường xuyên kiểm tra để không có bụi.

- Tường: dùng giẻ mềm và hóa chất diệt khuẩn để làm sạch một lần trong ngày. Ngoài ra thường xuyên kiểm tra và làm sạch các vết bẩn phát sinh trên tường.

- Trần nhà: quét mạng nhện, lau quạt trần, bóng đèn theo định kỳ một tuần một lần bằng hóa chất diệt khuẩn.

- Lavabo: cọ rửa thường xuyên bằng dụng cụ riêng biệt, dụng cụ chuyên biệt, các hóa chất làm sạch - khử khuẩn trước và sau khi sử dụng.

- Điện nước: sử dụng tiết kiệm, khi làm công tác vệ sinh nếu phát hiện hư hỏng phải kịp thời báo cho viên chức khoa/phòng của Bệnh viện để kịp thời sửa chữa.

- Tùy thuộc vào đặc điểm của từng khu vực mà thời gian thực hiện dịch vụ vệ sinh được phân công cụ thể: thời gian thực hiện dịch vụ, số lần thực hiện, nhân lực trong ngày, tuần.

- Hóa chất phục vụ công tác vệ sinh: các hóa chất sử dụng không ảnh hưởng đến sức khỏe, trang thiết bị và chất lượng công trình.

- Xử lý rác thải:

+ Rác được phân loại ngay từng phòng của các phòng khám, phòng bệnh ... Đồng thời phải ghi tên khoa lên từng bịch rác.

+ Sau khi rác được thu gom vào thùng lớn sẽ vận chuyển xuống kho rác khi đầy 2/3 thùng.

+ Khi vận chuyển thùng rác được đậy nắp kín tránh rơi rã trong quá trình vận chuyển.

+ Phân chia từng loại rác thải ngay sau khu tập trung rác của Bệnh viện.

+ Áp dụng quy trình nhập trước xuất trước và không được để quá 24h.

+ Toàn bộ rác thải được xử lý theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

+ Rác thông thường chứa trong bao màu xanh, rác lây nhiễm chứa trong bao màu vàng, rác thải là chất thải hóa học, chất thải phóng xạ, thuốc gây độc tế bào đựng trong bao màu đen.

+ Vệ sinh sạch sẽ thùng chứa rác sau mỗi lần đổ và thu gom rác.

4. Quy định về kỹ thuật làm sạch môi trường bề mặt:

4.1. Quy định thực hành vệ sinh môi trường bề mặt trong Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi:

- Thực hiện đúng theo hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ban hành kèm theo Quyết định số: 3916/2017/QĐ-BYT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

4.2. Thu gom và vận chuyển chất thải rắn y tế

- Thực hiện theo đúng Thông tư số 20/2021/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế và quy định của bệnh viện, cụ

thể như sau:

- Bao bì đựng chất thải làm bằng nhựa PE, túi chất thải thông thường phải làm bằng chất liệu sinh học (cung cấp tài liệu chứng minh chất liệu của túi nilon đựng chất thải).

- Chất thải y tế nguy hại, chất thải thông thường phát sinh tại các khoa/phòng phải được vận chuyển riêng về nơi lưu giữ chất thải của cơ sở y tế.

- Thu gom tập trung 3 lần trong ngày vào 6 giờ 00 phút, 12 giờ 00 phút, 16 giờ 00 phút và khi có phát sinh. Không được chứa chất thải tại các khoa phòng.

- Túi chất thải phải buộc kín miệng, có ghi tên khoa, phòng thu gom và được vận chuyển bằng xe chuyên dụng; không được làm rơi, vãi chất thải và phát tán mùi hôi trong quá trình vận chuyển.

- Xe vận chuyển chất thải phải làm vệ sinh mỗi ngày và khi cần.

Tất cả chất thải khi vận chuyển về khu lưu giữ và xử lý tập trung của Bệnh viện phải được bàn giao cho nhân viên tại khu vực.

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển đến đơn vị sử dụng, ... bên mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

5. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

5.1. Danh mục thiết bị phục vụ cho gói thầu.

Máy móc: Nhà thầu phải cung cấp kèm Hóa đơn mua bán hoặc giấy tờ chứng minh (nếu thuộc chủ sở hữu nhà thầu) hoặc có hợp đồng cho thuê, giấy tờ chứng minh sở hữu thiết bị của bên cho thuê (nếu đi thuê) khi được mời vào nhà thầu xác nhận việc chấp thuận được trao hợp đồng.

STT	Tên Thiết Bị	Số Lượng	Ghi chú
1	Máy chà sàn công nghiệp Mô tơ chà $\geq 24V/300W$; Mô tơ hút $\geq 24V/300W$.	≥ 02 bộ	Bàn chải chà sàn có thể phân loại theo màu sắc làm vệ sinh từng khu vực.
2	Máy đánh sàn đơn Dung tích bình chứa: ≥ 20 lít	≥ 03 bộ	Bàn chải chà sàn có thể phân loại theo màu sắc làm vệ sinh từng khu vực.
3	Máy chà rửa sàn đa năng Diện tích làm sạch: $\geq 4000m^2/h$	≥ 03 bộ	Bàn chải chà sàn có thể phân loại theo màu sắc làm vệ sinh từng khu vực.
4	Máy hút bụi khô không ồn Công suất: ≥ 1000 W	≥ 02 bộ	Đầu hút chia làm nhiều loại để sử dụng từng khu vực khác nhau.
5	Máy hút nước trên sàn Công suất: ≥ 3000 W	≥ 02 bộ	Đầu hút chia làm nhiều loại để sử dụng từng khu vực khác nhau.
6	Máy hút bụi Công suất: ≥ 1000 W	≥ 02 bộ	Đầu hút chia làm nhiều loại để sử dụng từng khu vực khác nhau
7	Máy phun rửa áp lực cao Công suất: ≥ 2500 W	≥ 01 bộ	Sử dụng vệ sinh toilet, xịt rửa đường đi, phun xịt cống nghẹt, rửa vách tường....

STT	Tên Thiết Bị	Số Lượng	Ghi chú
8	Máy giặt công nghiệp Khối lượng giặt ≥ 29 kg	≥ 01 bộ	Giặt tải lau, khăn lau,...
9	Máy sấy công nghiệp Khối lượng giặt ≥ 29 kg	≥ 01 bộ	Sấy tải lau, khăn lau,...
10	Thang chữ A, 3.8m	≥ 2 cây	Hoạt động tốt
12	Xe làm vệ sinh các Khoa	≥ 50 bộ	
13	Khăn lau sàn các loại	≥ 200 Cái	Sử dụng lau đồ theo màu sắc
14	Cán cây lau kính, tường	≥ 20 bộ	Vệ sinh lau chùi độ cao
15	Một số các dụng cụ khác như: Bàn chải, Ủng cao su, Găng tay, Đồ gấp rác, Đồ hút rác, Chổi quét sàn, Chổi quét ngoại cảnh, Thang nhôm, Dụng cụ lau kính, giẻ lau, Cây thụt bồn cầu, Áo mưa cho công nhân... Và các thiết bị khác phục vụ vệ sinh V.V...		

5.2. Danh mục hóa chất phục vụ cho gói thầu.

STT	TÊN HÓA CHẤT
1	Hóa chất diệt khuẩn SURFANIOS <i>hoặc tương đương</i> Sử dụng trong phòng Mổ, khoa Sản (phòng Sanh) Đặc điểm vi sinh: - Diệt khuẩn NFT 72-150; NFT72-170; NFT72-190; T72-300 - Hiệu quả với vi khuẩn M.Tuberculosis. - Diệt nấm NTF72-200, T72-300 - Hiệu quả với virus HIV1 và HBV
2	Hóa chất diệt khuẩn bề mặt. Vệ sinh khử trùng sàn và các bề mặt làm sạch nhờ các tác nhân tạo sức căng bề mặt như hóa vết bẩn và đánh bật khỏi bề mặt bám dính. Khử trùng nhờ các ammonium thế hệ thứ tư và bảo vệ hiệu quả chống nguy cơ bị lây nhiễm trở lại. Tạo mùi thơm dễ chịu tại các phòng ốc được xử lý. Tiêu diệt, ngăn ngừa sự phát triển của vi khuẩn, virus, nấm nhằm ngăn ngừa sự lây nhiễm bệnh đường ruột và ngộ độc thực phẩm. Hiệu quả diệt khuẩn với virus HIV và viêm gan siêu vi
3	Hóa chất tẩy toilet tẩy sạch vết bẩn và khử trùng bồn cầu với hiệu quả cao, làm cho bồn cầu sạch bóng. Dễ dàng xâm nhập vào các khe nhỏ, nơi ẩn khuất của bồn cầu để tẩy vết bẩn và tiêu diệt các vi sinh vật.
4	Hóa chất lau kính. Nước lau kính dễ dàng lau sạch các vết bẩn trên bề mặt kính, trả lại bề mặt sáng bóng mà không để lại dấu vân tay. An toàn cho da tay và đặc biệt có mùi hương dễ chịu.
5	Hóa chất xịt phòng dùng để xịt thơm phòng, với hương thơm dễ chịu và thời gian lưu lâu, được xịt ra dạng sương lang tỏa khắp không gian phòng, Công thức đặc biệt không gây kích ứng da, được dùng trên vải, làm thơm quần áo.
6	Hóa chất vệ sinh sàn. Nước vệ sinh sàn nhà, lau sạch bụi và các vết bẩn giúp giữ sàn và các bề mặt luôn sáng bóng và có mùi thơm dễ chịu. Sử dụng rất tiết kiệm do nồng độ cao
7	Dung dịch Javen <i>hoặc tương đương</i> . Tẩy tại các Khoa/ Phòng
8	Hóa chất chùi bóng INOX
9	- Hóa chất vệ sinh bề mặt Chlorhexidine 1% <i>hoặc tương đương</i> dùng cho vệ

STT	TÊN HÓA CHẤT
	sinh bề mặt khu vực vô khuẩn.
10	- Xà bông OMO <i>hoặc tương đương</i> dùng giặt giẻ lau

- Đối với Các loại hóa chất, chế phẩm khử khuẩn sử dụng phải đúng tên đã nêu trong hồ sơ mời thầu và có Giấy chứng nhận lưu hành còn hiệu lực đối với các hóa chất thuộc Danh mục Nghị định 91/2016/NĐ-CP về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

- Các hóa chất còn lại phải có kiểm nghiệm tính năng diệt khuẩn còn hiệu lực trong vòng 24 tháng khi sử dụng tại Bệnh viện theo Quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27/09/2012 nhằm đảm bảo tính chính xác và độ an toàn của hóa chất trong các ứng dụng công nghiệp, nghiên cứu và y tế, Hóa chất không bị phân hủy hoặc thay đổi tính chất theo thời gian, do tác động của nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, hoặc các điều kiện bảo quản không đúng cách. Kiểm nghiệm định kỳ giúp đảm bảo rằng hóa chất vẫn còn đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng và độ tinh khiết.

- Tài liệu chứng minh thành phần, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng cho từng loại hóa chất phục vụ cho gói thầu.

- Tài liệu chứng minh nhà thầu đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt khuẩn, diệt côn trùng bằng hóa chất diệt khuẩn trong lĩnh vực Y Tế được cơ quan có chức năng đánh giá.

5.3. Danh mục phương tiện, vật tư, dụng cụ phục vụ cho gói thầu.

5.3.1. Mã màu sắc:


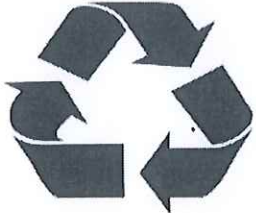

- Màu vàng đựng chất thải lây nhiễm.
- Màu đen đựng chất thải hóa học nguy hại và chất thải phóng xạ.
- Màu xanh đựng chất thải thông thường và các bình áp suất nhỏ.
- Màu trắng đựng chất thải tái chế.

5.3.2. Chất lượng túi đựng chất thải

- Túi màu vàng và màu đen phải làm bằng nhựa PE, không dùng nhựa PVC.
- Túi đựng chất thải y tế có thành dày tối thiểu 0,1mm, kích thước túi phù hợp với lượng chất thải phát sinh, thể tích tối đa của túi là 0,1 m³.
- Bên ngoài túi phải có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỰNG QUÁ VẠCH NÀY”.

STT	TÊN BAO BÌ – BIỂU TƯỢNG IN TRÊN BAO BÌ
1	Bao chứa rác loại nhỏ - màu Xanh KT: 45cm x 70cm Sử dụng chứa chất thải thông thường trong phòng Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỰNG QUÁ VẠCH NÀY”.
2	Bao chứa rác loại lớn - màu Xanh KT: 75cm x 120cm Sử dụng chứa chất thải thông thường khu công cộng. Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỰNG QUÁ VẠCH NÀY”.



3	Bao chứa rác loại nhỏ - màu Vàng 35cm x 50cm Sử dụng chứa chất thải lây nhiễm trong phòng Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY”.	
4	Bao chứa rác loại lớn - màu Vàng 75cm x 120cm Sử dụng chứa chất thải lây nhiễm khu công cộng & khu lâm sàng. Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY”.	
5	Bao chứa rác loại lớn - màu Trắng 75cm x 120cm Sử dụng chứa chất thải tái chế Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY”.	
6	Bao chứa rác loại nhỏ - màu Đen 45cm x 70cm Sử dụng chứa chất thải hóa học nguy hại Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY”.	
7	Bao chứa rác loại nhỏ - màu Đen 35cm x 50cm Sử dụng chứa chất thải phóng xạ Có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ “KHÔNG ĐƯỢC ĐỤNG QUÁ VẠCH NÀY”.	

Nhà thầu cung cấp Hợp đồng nguyên tắc hoặc tài liệu chứng minh tương đương về đơn vị phân phối túi nilong thân thiện môi trường. Ngoài ra, nhà thầu kèm theo tài liệu chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường.

5.3.3. Bố trí nhân sự thực hiện.

- Nhà thầu cam kết nhân viên vệ sinh thực hiện gói thầu này phải có đủ đầy đủ chứng nhận (còn hiệu lực) sau:

Đối với cán bộ quản lý, giám sát:

- Nhân sự đề xuất phải đảm bảo theo quy định về độ tuổi lao động của Luật lao động.
- Có giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa tập huấn: Quản lý chất lượng giám sát và đánh giá dịch vụ vệ sinh trong bệnh viện (theo Quyết định 3916/QĐ-BYT hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban hành ngày 28/8/2017); Kiến thức về Vệ sinh công nghiệp trong Bệnh viện theo Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế.); Kiến thức về vệ sinh môi trường bề mặt khu phẫu thuật theo Quyết định 4290/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 của Bộ Y Tế; Có chứng chỉ tham gia lớp tập huấn Vệ sinh môi trường Bệnh viện theo Thông tư số: 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018; Có huấn luyện và cấp giấy chứng nhận An Toàn Lao Động theo Nghị định 44/NĐ-CP ngày 15/05/2016; Có huấn luyện và cấp giấy chứng nhận An toàn hóa chất; Thực hành tốt 5S theo Quyết định số

"6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Kỹ năng Quản lý, điều phối nhân sự theo Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Nhân viên vệ sinh

- Nhân sự đề xuất phải đảm bảo theo quy định về độ tuổi lao động của Luật lao động.
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu. Có 100% nhân viên vệ sinh được tập huấn về các kiến thức vệ sinh bệnh viện: Công tác nghiệp vụ vệ sinh công nghiệp trong bệnh viện (theo Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế); Có kiến thức về phân loại, thu gom chất thải y tế trong bệnh viện (Theo Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021); Có giấy chứng nhận kiểm soát nhiễm khuẩn (Theo Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017); Kỹ năng giao tiếp trong cơ sở y tế (theo Thông tư 07/2014/TT-BYT ban hành ngày 25/02/2014); Có giấy chứng nhận có kiến thức Thực hành tốt 5S cho nhân viên.

Ghi chú:

- Tài liệu kèm theo: Hợp đồng, danh sách, hóa đơn hoặc phiếu thu, Ủy nhiệm Chi và giấy chứng nhận tương ứng kèm theo trong E-HSDT đơn vị cấp giấy chứng nhận/chứng chỉ/Thẻ có mã đào tạo của Bộ Y tế hoặc Sở Y Tế cấp hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp nhằm đảm bảo tính xác thực trong việc có tham gia thực hiện đào tạo/tập huấn, tránh trường hợp không trung thực trong đấu thầu.

CÔNG TY.....

(Ký tên, đóng dấu)



Handwritten mark